

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15 - 3- 2023

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân
và gia đình - ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mẫn

2. Ông Huỳnh Hoàng Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Nhan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 666/2022/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023. Giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Hồng G, sinh năm: 1998; địa chỉ: ấp Bến Nhứt, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Phan Văn Kh, sinh năm: 1990; địa chỉ: ấp Hai Tỷ, xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ kiện, nguyên đơn Chị Lê Thị Hồng G trình bày:

Chị và Anh Phan Văn Kh tự tìm hiểu quen biết nhau, được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2021, nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Sau khi kết hôn chị và anh Khchung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do anh Khsống thiếu trách nhiệm với gia đình, không quan tâm vợ con và có mối quan hệ bất chính với người khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, gây gổ với nhau. Chị và anh Khđã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay.

Trong quá trình chung sống chị và anh Kh có một con chung tên Lê Phan Đăng Khôi, sinh ngày: 25/8/2021, hiện con do chị Gnuôi dưỡng.

Chị và anh Kh không có tài sản và nợ chung.

Nay chị Gkhởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kha.

Về con chung: Chị Gyêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Khôi, không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Không có.

Anh Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng hết thời gian quy định vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập anh Kh đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh Kh vắng mặt, không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Gkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Kh nên đây là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – xin ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Kh là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Chị Gcó đơn xin xét xử vắng mặt, anh Kh đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Gấm, anh Kh theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Chị Gvà anh Kh chung sống với nhau vào năm 2021 nhưng đến nay không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Tòa án không công nhận anh, chị là vợ chồng.

- Về con chung: Chị Gxác định chị và anh Kh có một con chung tên Lê Phan Đăng Khôi, sinh ngày: 25/8/2021. Hiện con đang sống với chị Gấm, do chị chăm sóc và nuôi dưỡng nay chị yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con của chị Glà có cơ sở chấp nhận - bởi lẽ xét thấy hiện nay cháu Khôi mới được 18 tháng 18 ngày tuổi và anh Kh cũng không có ý kiến và chứng cứ gì chứng minh chị Gnuôi con không tốt hay không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con. Do đó Hội đồng xét xử nghị nên giao cháu Khôi cho chị Gtiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh Khcó quyền đến thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Gkhông yêu cầu nên không giải quyết.
- Về tài sản và nợ chung: Chị Gxác định không có.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chị Gyêu cầu xin ly hôn nên phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Gđã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003168 ngày 26/10/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (do anh Trần Thanh Tâm nộp thay).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận Chị Lê Thị Hồng G và Anh Phan Văn Kh là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Phan Đăng Khôi, sinh ngày: 25/8/2021 cho Chị Lê Thị Hồng G tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (trừ trường hợp thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật). Anh Phan Văn Kh có quyền và nghĩa vụ tới lui, thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Hồng G không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về tài sản và nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Lê Thị Hồng G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Gđã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003168 ngày 26/10/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (do anh Trần Thanh Tâm nộp thay).

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

Dương Văn Hôm